TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST - DS ngày 21 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Duy Q, sinh năm 1997. Nơi ĐKTT: Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: Số G, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của anh Trần Duy Q: Chị Lê Thị Thùy T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số D, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Trương Văn D, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986. Cùng nơi cư trú: Số A, ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Văn D và bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Trần Duy Q - chủ hộ kinh doanh cửa hàng T2 số tiền 20.244.000 đồng (Hai mươi triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Thời gian trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự có giá ngạch: 506.100 đồng (Năm trăm lẻ sáu nghìn một trăm đồng), ông Trương Văn D và bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện liên đới chịu toàn bộ.

Anh Trần Duy Q được Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 575.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003638 ngày 20/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú (Do chị Lê Thị Thùy T nộp thay).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sư; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương